

BÁO CÁO

sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Thực hiện Kế hoạch số 02- KH/BCĐ, ngày 15/3/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết như sau:

Phần thứ nhất**KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25 – NQ/TW****I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH****1. Khái quát chung**

Hải Dương thuộc tỉnh đồng bằng sông Hồng, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ trong không gian phát triển vùng Thủ đô Hà Nội và tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội – Hải Phòng – Quảng Ninh. Diện tích tự nhiên 1.656 km² dân số trên 1,7 triệu người. Toàn tỉnh có 786 tổ chức cơ sở đảng với 104.972 đảng viên; có 12 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó 01 thành phố, 01 thị xã và 10 huyện; có 265 đơn vị hành chính cấp xã (trong đó 25 phường, 13 thị trấn và 227 xã); tổng số 1.469 thôn, khu dân cư (tổ dân phố); 1.497 tổ dân vận thôn, khu dân cư.

Những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Hải Dương đạt kết quả khá toàn diện, phong trào xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả, ngày càng có sức lan tỏa sâu rộng¹. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giai đoạn 2011 – 2015 tăng bình quân 7,2%, năm 2017, GRDP đạt 90.408 tỷ đồng, thu ngân sách đạt 14.809 tỷ đồng đạt 118% dự toán năm, thu nhập bình quân đầu người đạt 43 triệu đồng (tương đương 1.950 USD); xuất khẩu tăng khá, thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực².

¹ Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Hải Dương đã vận động nhân dân hiến đất làm đường, hiến tài sản, góp tiền, ngày công lao động với giá trị hàng trăm tỉ đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu. Toàn tỉnh đã có 146 xã đạt chuẩn nông thôn mới, huyện Kinh Môn đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã Chí Linh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2017. Toàn tỉnh đạt 3.924 tiêu chí, bình quân mỗi xã đạt 17,3 tiêu chí, có 146 xã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới (đạt 64,3%).

² Đến tháng 5/2018, tỉnh Hải Dương đã thu hút được 245 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 4,3 tỷ USD. Số vốn đầu tư đã thực hiện đạt trên 2,9 tỷ USD, bằng 67,4% vốn đầu tư đăng ký. Có 192 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 3,877 tỷ USD, chiếm 51,75% tổng số dự án và 52% tổng vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Đã hoàn chỉnh quy hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh với 18 KCN, tổng diện tích

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp, trong đó tỷ trọng công nghiệp tăng nhanh. Lĩnh vực văn hóa – xã hội có chuyển biến tích cực; an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng – an ninh được tăng cường; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều đổi mới.

Tuy nhiên, kinh tế phát triển chưa vững chắc, tăng trưởng kinh tế vẫn chủ yếu dựa vào các yếu tố về vốn, tài nguyên, lao động; hàm lượng tri thức khoa học, công nghệ và lao động có kỹ năng cao chưa nhiều; sức cạnh tranh của nền kinh tế, của từng ngành, hàng còn hạn chế; chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp chậm, chưa hình thành chuỗi sản xuất trong nông nghiệp; quy hoạch cơ sở hạ tầng ở một số nơi thiếu đồng bộ; chính sách đền bù giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn; môi trường sinh thái ô nhiễm...

2. Tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tình hình tôn giáo

Tình hình các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; tin tưởng và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn của Đảng, của dân tộc.

Các dân tộc và đồng bào dân tộc thiểu số giữ vững mối đoàn kết với cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương. Các nghi lễ, văn hóa truyền thống được quan tâm bảo tồn, giữ gìn và phát triển. Hoạt động của các tôn giáo cơ bản ổn định, các chức sắc, chức việc, tín đồ tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các hoạt động mục vụ, lễ nghi tôn giáo thường niên, bất thường cơ bản đều đăng ký, các nghi lễ được tổ chức trang trọng.

Tuy nhiên, một bộ phận nhân dân còn bức xúc về một số vấn đề như: Tình trạng tham nhũng, lãng phí; việc bố trí đề bạt, bổ nhiệm cán bộ còn nhiều bất cập; vấn đề ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm; công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa được xử lý triệt để... Bên cạnh đó, tình hình tôn giáo còn một số vấn đề nảy sinh, bất cập như: Một số “đạo lạ” hoạt động trái phép vẫn xuất hiện rải rác ở các địa phương trên địa bàn tỉnh³; Một số điểm nhóm tín lành vẫn hoạt động khi chưa được chính quyền chấp thuận; một số chức sắc, chức việc tôn giáo chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xây dựng, còn hiện tượng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép...

3.710 ha. Trong đó, đã có 10/11 KCN được phê duyệt quy hoạch chi tiết đã đi vào hoạt động. Các KCN này đã thu hút được 12 dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng với tổng vốn đầu tư đăng ký 9.120 tỷ đồng.

³ Như: tín ngưỡng “tâm linh” liên quan đến Chủ tịch Hồ Chí Minh (Thị xã Chí Linh, Kim Thành, Tứ Kỳ, Kinh Môn), Pháp luân công, “Vi diệu hành pháp thiên” (Kim Thành), ... Đáng chú ý là hoạt động của nhóm tự xưng “Hội thánh của Đức chúa trời” hoạt động lén lút dưới nhiều hình thức khác nhau ở các địa phương

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, tuyên truyền và ban hành văn bản thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Hướng dẫn số 81-HD/BTGTW ngày 15/5/2013 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Công văn số 191-CV/BDVTW ngày 20/6/2013 của Ban Dân vận Trung ương về triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Tỉnh ủy Hải Dương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XI trong đó có Nghị quyết số 25-NQ/TW, đồng thời lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Tỉnh ủy vào ngày 08/8/2013⁴. Hội nghị có 12 điểm cầu tại 12 huyện, thị xã, thành phố với 263 xã, phường, thị trấn và trên 2.700 đại biểu tham dự là cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến cơ sở. Ngày 20/8/2013, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 37-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW⁵. Sau Hội nghị cấp tỉnh, 100% các đơn vị, địa phương, cơ sở đã tổ chức quán triệt và xây dựng văn bản, kế hoạch, chương trình hành động thực hiện phù hợp với tình hình, đặc điểm và yêu cầu, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị, cơ sở trong tháng 11/2013.

2. Công tác thể chế hóa quan điểm của Đảng trong Nghị quyết số 25-NQ/TW thành chính sách pháp luật, các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện.

5 năm qua, Tỉnh ủy đã ban hành 03 quy chế, 01 Nghị quyết, 12 Chỉ thị, 06 Quyết định, 28 Thông báo, 05 Kế hoạch, 01 Kết luận; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 07 Chỉ thị, 04 Quyết định, 03 Kế hoạch và nhiều văn bản chỉ đạo nhằm thể chế hóa các quan điểm của Đảng trong Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác dân vận⁶; công tác dân tộc, tôn giáo, việc thực hiện quy chế dân chủ trên địa bàn tỉnh. Qua đó, xác định rõ những mục tiêu, quan điểm cần tập trung tăng cường và đổi mới phù hợp với tình hình của địa phương. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm công tác dân vận trong tình hình mới. Chính quyền các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, từng ngành cùng với việc bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc thông qua việc cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách, quy định, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác dân vận chính quyền; xây dựng cơ chế để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội

⁴ Có 42 lượt ý kiến tham gia trực tiếp tại Hội nghị vào dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 25 - NQ/TW.

⁵ Ngày 09/9/2013, Ban Dân vận Tỉnh ủy Hải Dương đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/BDVTW, ngày 12/8/2013 của Ban Dân vận Trung ương và Chương trình hành động số 37 - CTr/TU, ngày 20/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TW

⁶ Phụ lục số 01 kèm theo.

đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

3. Công tác phối hợp và tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 25 - NQ/TW, nhất là nội dung công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị trong đó lấy hệ thống dân vận chuyên trách làm nòng cốt trong việc tăng cường, đẩy mạnh công tác phối hợp với các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đặc biệt đối với các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong việc triển khai công tác dân vận. Nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TU, ngày 22/6/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác dân vận của chính quyền, hệ thống dân vận các cấp đã chủ động ký kết Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, lực lượng vũ trang, một số sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí⁷... Chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định 1363-QĐ/TU, ngày 15/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Chính quyền các cấp duy trì và thực hiện nghiêm túc việc phân công lãnh đạo, cán bộ theo dõi công tác dân vận theo quy định⁸; Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể rà soát, bổ sung, triển khai thực hiện tốt các quy chế phối hợp hoạt động; tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, hội viên và nhân dân đồng thời thông tin những chủ trương, chính sách, tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; mời đại diện lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia một số ban chỉ đạo, tổ công tác giải quyết các vụ việc có liên quan đến nhân dân...

4. Công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 25- NQ/TW

Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao cho Ban Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động số 37-CTr/TU, ngày 20/8/2013 về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tham mưu tổ chức kiểm tra, sơ, tổng kết, báo cáo đánh giá kết quả công tác dân vận của hệ thống chính trị tại các cơ quan, đơn vị, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, công tác tôn giáo⁹... Qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm, tổng kết thực tiễn để đề ra

⁷ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Hải Dương, Sở Y tế, Hội Nhà báo, Hội Luật gia, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh... đã ký Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy. UBND tỉnh đã phát triển thêm 4 hội hữu nghị và 1 Trung tâm hợp tác hữu nghị; đặt quan hệ với trên 30 tổ chức phi chính phủ nước ngoài và vận động được 14 tổ chức triển khai các dự án viện trợ trên địa bàn tỉnh với giá trị 110 tỷ đồng tập trung vào hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ các công trình phúc lợi xã hội.

⁸ Các sở, ngành đã phân công 01 đồng chí Lãnh đạo phụ trách và 01 cán bộ theo dõi công tác dân vận; các huyện, thành phố, thị xã đã phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực phụ trách công tác dân vận của hệ thống chính trị; đồng chí Phó bí thư, Chủ tịch UBND huyện phụ trách công tác dân vận chính quyền. Định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết công tác dân vận chính quyền.

⁹ Phụ lục số 1 kèm theo.

những chủ trương, giải pháp lãnh đạo công tác dân vận phù hợp với tình hình của địa phương trong từng thời điểm cụ thể. Việc bố trí, phân công nhiệm vụ đúng với năng lực, sở trường của cán bộ, giao việc gắn với giao quyền và tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, thưởng phạt nghiêm minh, đồng thời xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với chính quyền, giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện công tác dân vận của cả hệ thống chính trị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, quan điểm của Nghị quyết

1.1. Việc thực hiện các mục tiêu

- Mục tiêu 1: Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới nhằm củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền của tỉnh.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25 - NQ/TW đã góp phần quan trọng trong việc củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng thông qua việc tăng cường mối quan hệ mật thiết, gắn bó với nhân dân, gần dân, sát dân, hiểu dân, chia sẻ những khó khăn, bức xúc của nhân dân. Năm 2015, Tỉnh ủy đã chỉ đạo khảo sát và thành lập tổ dân vận thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh¹⁰, xác định tổ dân vận như một cánh tay nối dài của hệ thống dân vận các cấp nhằm tập trung tuyên truyền, vận động và nắm bắt tình hình nhân dân ngay từ cơ sở; ban hành Quy chế về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân¹¹; tăng cường việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở; ổn định tình hình dân tộc, tôn giáo; đẩy mạnh công tác phối hợp với lực lượng vũ trang, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp... Qua đó, đã phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong việc xây dựng Đảng, chính quyền, vai trò giám sát và phản biện xã hội thông qua Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị. Các chính sách phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, dồn ô đổi thửa, chỉnh trang đồng ruộng... đã tạo lên sự đồng thuận, bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp ý Đảng, lòng dân.

- Mục tiêu 2: Tiếp tục củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tỉnh và mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

Quán triệt quan điểm của Đảng "Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó có chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu"; nhận thức được ý nghĩa,

¹⁰ Thông báo số 1488 - TB/TU ngày 14/4/2015 về việc khảo sát thành lập Tổ Dân vận thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Thông báo 1581- TB/TU, ngày 8/7/2015 về việc thành lập tổ dân vận ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.

¹¹ Quyết định 1363- QĐ/TU, ngày 15/01/2015 về ban hành "Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân trên địa bàn tỉnh". Sau hơn 02 năm triển khai thực hiện, năm 2017 Tỉnh ủy đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến sửa và ban hành Quy chế số 08 - QC/TU ngày 03/01/2018 về Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền với nhân dân trên địa bàn tỉnh.

tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng nhân dân, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền với nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân. Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, cơ chế về công tác vận động quần chúng, về phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, giảm nghèo bền vững, củng cố, giữ vững quốc phòng - an ninh phù hợp với thực tiễn ở từng địa phương, đơn vị, cơ sở.

- Mục tiêu 3: Tập hợp, vận động nhân dân trong tỉnh thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; phát huy sức mạnh to lớn của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo ra phong trào quần chúng rộng lớn trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Hệ thống Dân vận các cấp đã tích cực tham mưu với cấp ủy cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng và nhà nước về công tác dân vận, về công tác Mặt trận, đoàn thể, tôn giáo và quy chế dân chủ ở cơ sở thành chương trình hành động, kế hoạch của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận, đoàn thể trong công tác dân vận. Qua đó đã tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò của nhân dân trong việc đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội.

Tỉnh ủy đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở thực hiện tốt công tác dân vận, trọng tâm đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động góp phần thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trong những năm qua, các cấp, các ngành thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; tập hợp quần chúng, huy động sức mạnh đoàn kết toàn dân, vận động quần chúng nhân dân hưởng ứng các phong trào thi đua. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; các hình thức tập hợp nhân dân được đa dạng hóa, tăng cường nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động có hiệu quả, gương người tốt, việc tốt ở khu dân cư; đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, trọng tâm là thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo"... Kết quả các phong trào thi đua yêu nước đã góp phần động viên và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, vượt qua khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

1.2. Việc thực hiện các quan điểm

Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn xác định công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng

cốt. Các chỉ thị, nghị quyết, các chương trình, đề án, quyết định đều phù hợp với lợi ích của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Qua đó, trong quá trình triển khai đã tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức đối với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về công tác dân vận, đặc biệt là công tác dân vận chính quyền.

Trong 5 năm qua, chính quyền các cấp đã tập trung chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, thực hiện công khai, dân chủ, mở rộng việc lấy ý kiến nhân dân¹². Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 24/CT-UBND, ngày 15/11/2016 về “Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương”, đồng thời ban hành các văn bản về xây dựng quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản. Tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với nhân dân, giải quyết kịp thời những nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Hội đồng nhân dân các cấp chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động trong các phiên họp, các phiên chất vấn, trả lời chất vấn của đại biểu, chất lượng hoạt động của đại biểu; tổ chức các điểm tiếp xúc cử tri và chỉ đạo giải quyết, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri kịp thời, có trách nhiệm; tổ chức nhiều cuộc khảo sát, giám sát các vấn đề được nhân dân quan tâm và có liên quan trực tiếp đến quyền lợi thiết thực của người dân như việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước; hoạt động y tế, giáo dục, môi trường...

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 25 - NQ/TW và Chương trình hành động số 37 - CTr/TU, ngày 20/8/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 25 - NQ/TW

2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Trong những năm qua, công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ đạt được nhiều kết quả tích cực. Các cấp ủy đảng tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa”. Tỉnh ủy đã chỉ đạo đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đồng thời tập trung chỉ đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt, tăng cường sức chiến đấu của tổ

¹² Năm 2013, UBND tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến công khai, rộng rãi của các tầng lớp nhân dân góp ý vào Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, Luật Đất đai (sửa đổi), Bộ Luật Dân sự (sửa đổi); triển khai thực hiện Quyết định số 217 và Quyết định số 218 của Bộ Chính trị; quan tâm thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh...

chức cơ sở Đảng và đảng viên; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên.

Hệ thống Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể các cấp thể hiện được vai trò tham mưu và nòng cốt trong công tác dân vận, nhất là việc nắm bắt kịp thời dư luận trong nhân dân có liên quan đến sản xuất, kinh tế, đời sống, định hướng dư luận xã hội, giải quyết thỏa đáng nhiều vấn đề bức xúc trong nhân dân, tiếp tục củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Đặc biệt trong hơn 02 năm qua, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung chỉ đạo tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân theo Quyết định số 1363-QĐ/TU; thực hiện chế độ tiếp xúc đối thoại định kỳ ít nhất 01 lần/năm, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại được 540 cuộc, trong đó đối thoại toàn diện được 454 cuộc và đối thoại theo chuyên đề được 86 cuộc (trong đó cấp tỉnh đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức được 06 cuộc tiếp xúc đối thoại trực tiếp với nhân dân các địa phương, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh)¹³.

Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 77-KH/TU, ngày 26/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; đồng thời, ban hành một số hướng dẫn để thống nhất triển khai thực hiện.

2.2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới.

Xác định công tác dân vận là của cả hệ thống chính trị. Do vậy, cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và hệ thống dân vận các cấp đã tích cực phối hợp tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới thông qua công tác phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trường chính trị tỉnh xây dựng tài liệu nghiên cứu, tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên từ tỉnh đến cơ sở; với các cơ quan thông tấn, báo chí, trên Thông tin dân vận Hải Dương phát hành từng quý... Kết quả, sau 05 năm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 25 - NQ/TW,

¹³Cấp Tỉnh: Năm 2015, đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tiếp xúc, đối thoại 02 cuộc với cán bộ và nhân dân tại xã Hồng Thái huyện Ninh Giang và tiếp xúc đối thoại với các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Năm 2016 có 03 cuộc tiếp xúc đối thoại chuyên đề của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh với nhân dân thôn Hoàng Xá, xã Cẩm Điền huyện Cẩm Giàng có đất bị thu hồi thuộc dự án khu công nghiệp Cẩm Điền - Lương Điền (tháng 03); với Cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (tháng 7); với cán bộ và nhân dân huyện Kinh Môn chuyên đề về nông thôn mới (tháng 12). Năm 2017 có 03 cuộc tiếp xúc đối thoại chuyên đề của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh với 250 doanh nghiệp trong nước, 50 doanh nghiệp trên địa bàn huyện Kinh Môn (tháng 4); với nhân dân thôn Hoàng Xá, xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng và trung tuần tháng 12 tiếp xúc đối thoại với nhân dân huyện Cẩm Giàng chuyên đề về xây dựng nông thôn mới.

Cấp huyện: Theo tổng hợp báo cáo từ năm 2015 đến thời điểm hết tháng 10/2017 đã có 28 cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền huyện với nhân dân.

nhận thức trách nhiệm đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân được nâng lên rõ rệt. Qua đó, đã tích cực vận động đoàn viên, hội viên phối hợp làm tốt công tác vận động quần chúng, góp phần khơi dậy phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập trong các tầng lớp nhân dân, thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc; vận động quần chúng tích cực hưởng ứng các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng như: đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh phong trào “Xây dựng đời sống văn hóa ở thôn, khu dân cư” đạt kết quả tốt.

2.3. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

Những năm qua, Tỉnh ủy đã chỉ đạo tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với mục tiêu thực hiện công tác dân vận gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn, coi công tác dân vận là giải pháp quan trọng để nhân dân tự giác chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương¹⁴. Bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể trong công tác tuyên truyền, giáo dục; có sự phân công cán bộ, lãnh đạo chính quyền phụ trách công tác dân vận, các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp đã thực hiện tốt công tác dân vận và đạt được một số kết quả nổi bật sau:

Công tác cải cách thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực: Năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 18 quyết định công bố công khai chuẩn hóa 933 thủ tục, công bố sửa đổi, bổ sung 131 thủ tục, công bố bãi bỏ 529 thủ tục, 100% thủ tục được công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh có 1.745 thủ tục hành chính đang áp dụng tại 3 cấp chính quyền; tổ chức đánh giá tác động 17 thủ tục hành chính có trong 02 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; 9/11 cơ quan, đơn vị có báo cáo kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trong đó có rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính, kiến nghị, đề xuất với Trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung một số văn bản có liên quan; tổ chức thực hiện 21 cuộc kiểm tra tại các sở, ngành, địa phương về cải cách thủ tục hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục hành chính. Công bố chỉ số xếp hạng cải cách hành chính năm 2016 của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã ban hành và triển khai thực hiện quy định về đánh giá chỉ số cải cách hành chính của các sở, ngành, địa phương, đơn vị. Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính tại một số ngành, địa phương, trong đó tập trung vào một số nội dung còn nhiều tồn tại, yếu kém trong thời gian qua. Các thủ tục hành chính đã được công

¹⁴ Ban Dân vận Tỉnh ủy và UBND tỉnh ký kết Chương trình phối hợp số 01-CTr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 10/4/2018 về Thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh Hải Dương giai đoạn 2018-2021; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 về tiêu chí đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh...

khai trên chuyên trang thủ tục hành chính <http://thutuchanhchinh.haiduong.gov.vn> và trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ngày 24/4/2016 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND quy định về tổ chức và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh¹⁵. Việc giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” và “một cửa liên thông” được các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tuân thủ trình tự hồ sơ, thời gian... theo quy định bộ thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của từng cơ quan đơn vị. Do vậy, đã góp phần tạo được sự hài lòng của công dân, doanh nghiệp khi đến giao dịch công tác.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo mô hình khung vào hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. Cùng với cổng thông tin điện tử của tỉnh, 28 trang thông tin điện tử của sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố đi vào hoạt động ổn định. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, công báo, 100% dịch vụ hành chính công được cung cấp thông tin mức độ 1 và mức độ 2; Ứng dụng phần mềm quản lý văn bản trong trao đổi công việc hàng ngày tại các cơ quan hành chính nhà nước. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và quản lý hồ sơ công việc đã được thực hiện triển khai mở rộng đến xã, phường, thị trấn.

2.4. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị.

Thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp, ngành và huy động cả hệ thống chính trị tham gia, thực sự đi vào cuộc sống nhiều mô hình, điển hình có sức lan toả được nhân rộng đã góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết những vấn đề bức xúc trong xã hội, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ. Toàn tỉnh hiện nay đã xây dựng được trên 1.000 mô hình “Dân vận khéo” ở các lĩnh vực¹⁶.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong xây dựng nông thôn mới đã được Ban dân vận các cấp, khối dân vận cơ sở, tổ dân vận phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, địa phương vận động tuyên truyền đoàn viên, hội viên và các tầng lớp

¹⁵ Đến nay, 100% UBND huyện, thị xã, thành phố đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong mô hình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng hiện đại. Có 04 đơn vị cấp tỉnh gồm: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” hiện đại và tiếp tục nhân rộng tại một số sở là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng.

¹⁶ Các mô hình nổi bật ở các huyện, thị xã, thành phố: thị xã Chí Linh, huyện Kinh Môn, TP. Hải Dương, huyện Ninh Giang, huyện Thanh Miện, huyện Bình Giang...

nhân dân nhiệt tình tham gia hưởng ứng với nhiều cách làm hay, sáng tạo, đóng góp ý kiến vào đề án quy hoạch và đề án xây dựng nông thôn mới, góp công lao động, kinh phí, hiến đất, tháo dỡ các công trình phục vụ xây dựng nông thôn mới, đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc; chăm lo sự nghiệp giáo dục, sức khoẻ nhân dân, thực hiện dân số kế hoạch hoá gia đình; xây dựng môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp ở nông thôn; phát huy dân chủ, xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; đoàn kết giúp đỡ nhau trong cộng đồng. Trong những năm qua, khối dân vận cơ sở, tổ dân vận thôn, khu dân cư đã tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp được 2.860.746 m² đất làm đường giao thông nông thôn, ủng hộ 538.423 triệu đồng và 372.671 ngày công lao động để tham gia xây dựng nông thôn mới¹⁷.

Các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội có ý nghĩa thiết thực, đem lại lợi ích chính đáng cho đoàn viên, hội viên và nhân dân như: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; “Ngày vì người nghèo”, “Toàn xã hội chăm sóc và phát huy vai trò Người Cao tuổi”, vận động ủng hộ, thăm hỏi tặng quà các gia đình có người thân công tác ngoài biển đảo... Đặc biệt là khuyến khích các thôn, khu dân cư tổ chức bữa cơm “Đại đoàn kết” nhân ngày 18/11 hàng năm; phong trào “nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; phong trào phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc gắn với xây dựng gia đình đạt 4 chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc” và thực hiện cuộc vận động “5 không, 3 sạch”; phong trào thanh niên “xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, “đồng hành với thanh niên trên đường lập thân, lập nghiệp”; phong trào “lao động giỏi, lao động sáng tạo”; phong trào “cựu chiến binh gương mẫu” phát huy bản chất “Bộ đội cụ Hồ”¹⁸..... Thông qua các cuộc vận động trên đã phát huy được kết quả và kinh nghiệm của các phong trào, các cuộc vận động thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân, tạo thành cuộc vận động mang tính rộng lớn, toàn dân và toàn diện; tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, phát huy các nguồn lực trong nhân dân để xây dựng khu dân cư về mọi mặt, đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân, nhất là người nghèo không ngừng được cải thiện; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị.

2.5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

¹⁷ Hải Dương đặt mục tiêu đến năm 2020, toàn tỉnh có 203 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 89,8%; số tiêu chí bình quân/xã đạt 18,2 tiêu chí/xã; đến năm 2018, huyện Cẩm Giàng đạt chuẩn nông thôn mới, thành phố Hải Dương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; năm 2020, các huyện Nam Sách, Bình Giang, Thanh Miện, Thanh Hà đạt chuẩn nông thôn mới.

¹⁸ Trong 5 năm qua, CNVCLĐ trong toàn tỉnh đã đề xuất được 8.774 đề tài nghiên cứu khoa học với giá trị làm lợi 479,2 tỷ đồng, 39.027 sáng kiến cải tiến và sáng kiến kinh nghiệm với giá trị làm lợi 1,278 tỷ đồng...

Nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong tình hình mới, Tỉnh ủy đã ủy ban hành Chỉ thị số 34 - CT/TU, ngày 25/02/2014 của Tỉnh ủy để lãnh đạo triển khai thực hiện "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội" và "Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền". Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thời gian qua đã được tăng cường củng cố về tổ chức bộ máy, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hướng về cơ sở.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; chủ động tham mưu cho cấp uỷ đảng, chính quyền; từng bước thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ của các loại hình cơ sở; tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tầng lớp nhân dân; tham gia tích cực trong việc giải quyết các vụ việc, điểm nổi cộm, phức tạp trên địa bàn.

Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở các địa phương, cơ quan, đơn vị góp phần quan trọng trong xây dựng chính quyền, tăng cường khối đại đoàn kết ở cơ sở, khơi dậy các nguồn lực thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Công tác hòa giải trong nội bộ nhân dân được tổ dân vận thôn, khu dân cư, các đoàn thể tham gia tích cực; tổ dân vận đã phối hợp cùng các chi hội, đoàn thể ở thôn, khu dân cư thường xuyên nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, những khó khăn vướng mắc, đơn thư, khiếu nại về những tranh chấp, mâu thuẫn trong nhân dân liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, giá cả đền bù, tăng gia sản xuất để kịp thời tham mưu, đề xuất với chi ủy các giải pháp giải quyết hiệu quả những vụ việc phát sinh ở thôn, khu dân cư góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. Các tổ dân vận thôn, khu dân cư đã chủ động phối hợp với Ban công tác Mặt trận thôn, khu dân cư, các đoàn thể cùng Ban Thanh tra nhân dân nắm bắt được 4.775 vụ việc và đã phối hợp hoà giải thành công 3.770 vụ, việc¹⁹

2.6. Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận, đoàn thể nhân dân các cấp.

Xác định công tác xây dựng tổ chức, củng cố bộ máy và công tác cán bộ là nhiệm vụ trọng tâm. Các cấp ủy, chính quyền thực hiện phân công và bố trí cán bộ phụ trách dân vận đúng theo Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị: Ủy ban nhân dân các cấp phân công đồng chí chủ tịch hoặc phó chủ tịch phụ trách công tác dân vận chính quyền; chi bộ trực thuộc phân công cán bộ lãnh đạo, quản lý phụ trách công tác dân vận và cử thêm cán bộ tham gia giúp việc; Đảng ủy các

¹⁹ Tiêu biểu như tổ Dân vận thôn An Đầm B xã Cẩm Định (Cẩm Giàng); thôn Thượng Đáp xã Nam Hồng, thôn Kim Bảng xã Phú Điền (Nam Sách); thôn Thọ Sơn xã Quang Hưng, thôn Bồ Dương xã Hồng Phong (Ninh Giang); thôn Nho Lâm xã Văn Tố, thôn Kim Đôi xã Ngọc Kỳ (Tứ Kỳ); thôn Cao Ngô xã Liên Hòa, thôn Phù Tải II xã Kim Định (Kim Thành); thôn Hoàng Kim xã Yết Kiêu, thôn Vô Lượng xã Thông Nhất (Gia Lộc); thôn Vô Hối thị trấn Thanh Miện, thôn Thông Nhất xã Diên Hồng (Thanh Miện); khu 3 phường Nguyễn Trãi, khu 13 phường Bình Hàn (Thành phố Hải Dương); thôn Đan Loan xã Nhân Quyền, thôn Tân Hưng xã Tân Việt (Bình Giang); thôn Mạc Động xã Liên Mạc, thôn Nam xã Hồng Lạc (Thanh Hà); thôn Tống Buồng xã Thái Thịnh (Kinh Môn)...

xã, thị trấn thành lập khối dân vận và phân công đồng chí Phó Bí thư thường trực làm trưởng khối; mỗi thôn thành lập một tổ dân vận thôn, khu dân cư do đồng chí bí thư chi bộ làm tổ trưởng.

Cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyên trách. Hệ thống dân vận các cấp đã kịp thời tham mưu cho cấp ủy củng cố, kiện toàn bộ máy cơ quan chuyên trách theo quy định của Trung ương. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định 1156-QĐ/TU, ngày 04/6/2014 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Dân vận các huyện ủy, thị ủy, thành ủy đã cơ bản đảm bảo chỉ tiêu biên chế theo quy định²⁰; có 11/12 đồng chí Trưởng Ban Dân vận huyện, thị, thành uỷ là Ủy viên Ban thường vụ cấp uỷ; các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ phân công đồng chí phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ phụ trách công tác dân vận; cấp ủy cơ sở phân công đồng chí phó bí thư thường trực đảng uỷ làm trưởng khối dân vận; chi bộ thôn, khu, tổ dân phố phân công đồng chí bí thư chi bộ phụ trách công tác dân vận. Riêng thành phố Hải Dương phân công đồng chí Bí thư trực tiếp làm tổ trưởng tổ dân vận.

2.7. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận.

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được cấp ủy các cấp quan tâm chú trọng, cụ thể hóa trong chương trình công tác dân vận hàng năm. Công tác tham mưu chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát các nội dung sát với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị về thực hiện công tác dân vận. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện chức trách, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện Quy chế công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tôn giáo... Từ đầu năm 2013 đến nay đã tổ chức được 24 cuộc kiểm tra, giám sát (trong đó có 07 cuộc về thực hiện quy chế dân chủ; 05 cuộc về công tác tôn giáo; 12 cuộc thực hiện các Nghị quyết về công tác dân vận, ngoài ra còn một số cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh²¹).

Duy trì thực hiện tốt công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước các cấp trong tỉnh thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo đúng quy chế, quy định và Luật pháp hiện hành. Nhiều đơn thư khiếu nại, tranh chấp vướng mắc trong nhân dân được hoà giải, giải quyết ôn hoà, kịp thời từ cơ sở góp phần quan trọng vào việc ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn²².

²⁰ Trưởng BDV huyện ủy Bình Giang chưa là Ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy

²¹ Năm 2013, BCH Đảng bộ tỉnh tiến hành kiểm tra việc thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Năm 2014, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án "Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị-xã hội tinh giai đoạn 2011- 2015"; năm 2017, BCH Đảng bộ tỉnh tiến hành kiểm tra 10 năm thực hiện Nghị quyết 11 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ trong thời kỳ CNH-HĐH đất nước; năm 2018, BCH Đảng bộ tỉnh tiến hành giám sát việc thực hiện Quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh.

²² Năm 2013, kết quả giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền: 310 đơn, tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết trên tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 233/310 đơn, đạt tỷ lệ 75,16%; năm 2014, kết quả giải quyết khiếu nại thuộc

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

* Ưu điểm

Nghị quyết số 25 - NQ/TW đã đáp ứng kịp thời trong việc tăng cường và đổi mới yêu cầu công tác dân vận của các cấp ủy đảng trong tình hình mới. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong công tác dân vận. Nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn có nhiều chuyển biến tích cực. Các cấp ủy đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nghị quyết sâu rộng trong hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân. Công tác phối hợp giữa chính quyền, các ban, ngành, Mặt trận, các đoàn thể và lực lượng vũ trang về nhiệm vụ dân vận được thực hiện thường xuyên, đem lại hiệu quả nhất định. Đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, kiện toàn, đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận được kịp thời. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được phát động sâu rộng, có sức lan tỏa trong đời sống xã hội, phát huy được sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc huy động các nguồn lực xã hội, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

* Hạn chế

- Việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, kém hiệu quả. Ở một số nơi, sự phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở có lúc còn chưa chặt chẽ, chưa nắm chắc tình hình nhân dân, nhất là trong công tác giải quyết những vấn đề về đất đai, liên quan đến đời sống của nhân dân.

- Công tác dân vận của chính quyền nhìn chung còn hạn chế, cải cách hành chính ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chuyển biến chậm; tình trạng đùn đẩy trách nhiệm vẫn còn diễn ra; việc tổ chức tiếp xúc đối thoại với nhân dân một số cơ sở, đơn vị chưa thường xuyên, kịp thời.

- Hoạt động của khối dân vận, tổ dân vận thôn, khu dân cư nhìn chung hiệu quả chưa cao; công tác tham mưu cho cấp ủy về công tác vận động quần chúng, nhất là việc nắm tình hình nhân dân, phát hiện và giải quyết các vấn đề nảy sinh ở cơ sở có lúc, có việc chưa sâu sát, chưa kịp thời.

- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội có nơi còn hình thức, chậm được đổi mới và còn thiếu các phong

thẩm quyền: 941 đơn, tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết trên tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 892/941 đơn, đạt tỷ lệ 95%; Năm 2015: 505 đơn; tổng số đơn khiếu nại đã giải quyết trên tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 443/505 đơn, đạt tỷ lệ 88%; Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: 528 đơn; tổng số đơn tố cáo đã giải quyết trên tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: 446/528 đơn, đạt tỷ lệ 88%. Năm 2016 tiếp nhận 3.791 đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị (trong đó có 268 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng các cấp, các ngành); tỷ lệ giải quyết đơn thuộc thẩm quyền đạt 84,7%. Năm 2017 tiếp nhận 4.360 đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, trong đó có 347 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; đã có quyết định giải quyết 310 đơn, đạt tỷ lệ 89,3%.

trào, mô hình sáng tạo để thu hút, tập hợp hội viên, đoàn viên; một số hoạt động phong trào còn dàn trải, kém hiệu quả.

- Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện một số nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận, công tác vận động quần chúng có lúc chưa được thường xuyên.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

Do tác động của mặt trái cơ chế thị trường, sự suy thoái kinh tế, những khó khăn về kinh tế - xã hội. Các thế lực thù địch tăng cường hoạt động chống phá nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức về vai trò, vị trí công tác dân vận của một số cấp ủy đảng chưa đầy đủ; chưa thấy hết trách nhiệm của cả hệ thống chính trị đối với công tác dân vận, còn coi công tác vận động quần chúng là nhiệm vụ của cơ quan Đảng, đoàn thể, chưa quan tâm đến công tác dân vận của chính quyền.

- Phương thức lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận của một số cấp ủy cơ sở chậm được đổi mới. Chính quyền, mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội ở một số xã, thị trấn chưa thực sự sát dân, gần dân; công tác tuyên truyền vận động nhân dân chưa được thường xuyên.

- Một số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, tầm quan trọng và các biện pháp tổ chức công tác dân vận nên quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ còn nặng về hành chính, xem nhẹ việc vận động thuyết phục.

- Cán bộ làm công tác dân vận ở cơ sở còn kiêm nhiệm, trình độ năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Kinh phí hoạt động chuyên môn và phụ cấp đối với cán bộ làm công tác dân vận còn nhiều bất cập, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ ở chi hội, thôn, khu dân cư còn thấp.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, công tác dân vận là của cả hệ thống chính trị, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và toàn dân. Quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết phải được tiến hành thường xuyên, hàng năm tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, phát huy những mô hình mới, cách làm hiệu quả về công tác dân vận để biểu dương và nhân rộng.

Hai là, đề cao vai trò công tác dân vận chính quyền của các cấp gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức biết làm dân vận, thực sự có năng lực và ý thức trách nhiệm với nhân dân. Gắn công tác dân vận với việc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, công tác

tiếp dân, thực hiện tốt việc tiếp xúc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân, nhất là ở cơ sở để giải quyết kịp thời những khó khăn, kiến nghị chính đáng của nhân dân.

Ba là, tăng cường củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, biên chế cán bộ làm công tác dân vận đảm bảo số lượng, chất lượng để nâng cao hiệu quả hoạt động. Chú trọng bố trí đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực và tâm huyết làm công tác dân vận.

Bốn là, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận; kiểm tra nội dung đối thoại, thực hiện QCDC ở cơ sở của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với nhân dân, đặc biệt là những vấn đề bức xúc của nhân dân.

Năm là, cấp ủy phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống dân vận, mặt trận và các đoàn thể phát huy hơn nữa tính năng động, sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục, tập hợp và phát huy tích cực, chủ động sáng tạo và có trách nhiệm của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT 25-NQ/TW

I. DỰ BÁO NHỮNG TÁC ĐỘNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Trên địa bàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội trong những năm tới sẽ có những bước phát triển mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực, quá trình đô thị hóa phát triển nhanh, thu hút các nhà đầu tư, theo đó các yếu tố tích cực và tiêu cực sẽ tác động, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội; các thế lực thù địch tiếp tục lợi dụng tuyên truyền lôi kéo, dụ dỗ người dân tham gia các hoạt động gây rối, biểu tình, bạo động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh; hoạt động tuyên truyền tôn giáo trái pháp luật, hoạt động của đạo lạ, tôn giáo mới diễn biến phức tạp có thể ảnh hưởng trực tiếp đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tình trạng ô nhiễm môi trường, thiếu việc làm ở khu vực nông thôn; tỷ lệ chênh lệch mức sống, sự phân hóa giàu nghèo ngày càng rõ nét là những khó khăn cần bản trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận, trong tâm là thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận 03-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục thực hiện Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị 18/2000/CT-TTg, ngày 21/9/2000 của Thủ tướng Chính phủ về “Tăng cường công tác dân vận chính quyền”; Quyết định 217 và 218 của Bộ Chính trị về “Ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII.

2. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; làm cho nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của nhân dân với Đảng và Nhà nước

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên.

- Thực hiện tốt Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp với nhân dân để củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp. Xây dựng quy chế để cán bộ chủ chốt và cán bộ dân cử các cấp thực hiện chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân. Thực hiện nghiêm túc quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm một số chức danh lãnh đạo của tổ chức Đảng và các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu từ tỉnh đến cơ sở.

- Đổi mới công tác cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tạo sự chuyển biến trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các cấp có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tiễn, gương mẫu, tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm để nhân dân tin tưởng, noi theo.

- Đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khoá XI; xử lý nghiêm minh những vụ việc tiêu cực, tham nhũng; giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu kiện kéo dài.

3. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước

- Tiếp tục triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chỉ thị số 10 - CT/TU, ngày 22/6/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, bãi bỏ các thủ tục hành chính rườm rà gây phiền hà cho nhân dân; củng cố và nâng cao hiệu quả mô hình “một cửa”. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo ở các xã, thị trấn.

- Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch 35-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Nâng cao ý thức trách nhiệm, kỷ cương, hiệu quả công tác của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức khối cơ quan nhà nước”; xây dựng tác phong công chức, viên chức nhà nước theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong quan hệ, thực hiện công vụ với tổ chức nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân phát huy quyền làm chủ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Tập trung giải quyết một số điểm nóng khiếu kiện kéo dài trên địa bàn huyện. Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời ngay từ cơ sở những phân tử kích động, lôi kéo người đi khiếu kiện, gây rối trật tự xã hội, hạn chế tình trạng khiếu kiện kéo dài, đông người, vượt cấp.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Ủy ban nhân dân các cấp; tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện quy chế làm việc, quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm, mối quan hệ giữa cấp ủy đảng với chính quyền ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, giám sát phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có sai phạm trong thực thi công vụ, có biểu hiện tiêu cực, nhũng nhiễu, tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện có hiệu quả việc tiếp xúc đối thoại trực tiếp với nhân dân theo phương châm: “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật tiếp công dân; đề cao trách nhiệm người đứng đầu chính quyền từ tỉnh đến cơ sở trong việc tiếp dân và chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Chính quyền các cấp tiếp tục phân công đồng chí Chủ tịch ủy ban nhân dân trực tiếp phụ trách công tác dân vận chính quyền; các cơ quan nhà nước phân công đồng thủ trưởng cơ quan phụ trách công tác dân vận; định kỳ 6 tháng, 01 năm sơ kết công tác dân vận chính quyền.

- Chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp; bảo đảm kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi để khối dân vận hoạt động có hiệu quả.

4. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Các cấp ủy đảng tăng cường sự lãnh đạo đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Chỉ đạo sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn

thể chính trị - xã hội, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng thêm tính tự chủ, chủ động hơn trong hoạt động.

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức trong hoạt động, khắc phục có hiệu quả bệnh hành chính trong công tác dân vận nhằm tập hợp đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; hướng mạnh các hoạt động về cơ sở.

- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với chính quyền, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận. Phát huy vai trò của những người có uy tín, người tiêu biểu trong cộng đồng dân cư và của toàn dân làm công tác dân vận. Thực hiện tốt quy chế, chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội làm tham mưu và nòng cốt trong việc nắm bắt dư luận xã hội, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tập hợp ý kiến của các tầng lớp nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh. Chủ động phối hợp tham mưu cho cấp ủy tổ chức thực hiện sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị chuyên đề về công tác vận động quần chúng của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Thực hiện tốt vai trò là người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên của tổ chức mình; đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân; nòng cốt phong trào ở các địa phương, đơn vị. Thông qua phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tích cực tập hợp, phát triển đoàn viên, hội viên và phát hiện những nhân tố mới, lựa chọn những đoàn viên, hội viên ưu tú có đủ tiêu chuẩn giới thiệu phát triển đảng và bồi dưỡng nguồn quy hoạch đào tạo cán bộ.

5. Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 26/01/2018 về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác dân vận; cử những cán bộ có phẩm chất, năng lực tốt, có uy tín cao và có kinh nghiệm làm công tác vận động quần chúng. Củng cố, xây dựng và nâng cao chất lượng toàn diện hệ thống tổ chức dân vận và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân vững mạnh trên cả 3 mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức.

- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội chủ động làm tốt công tác rà soát, đánh giá chất lượng, quy hoạch cán bộ, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ đúng người, đúng việc. Xây dựng tiêu chuẩn cán bộ của từng cấp và có kế hoạch quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tạo điều kiện cho cán bộ trẻ, cán bộ nữ có năng lực, có tâm huyết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Trường chính trị tỉnh, trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ, đổi mới nội dung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ năng lực chuyên môn, kỹ năng làm công tác dân vận cho tất cả cán bộ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân.

6. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn

- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; không ngừng nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, góp phần đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

- Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đẩy mạnh việc xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên nhiều lĩnh vực góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác dân vận. Vận động và tạo điều kiện để các tầng lớp nhân dân phát huy cao độ tiềm năng, sức sáng tạo, tích cực lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh, làm giàu cho mình, cho cộng đồng và đất nước.

7. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát thực hiện công tác dân vận

- Các cấp ủy, tổ chức đảng từ tỉnh đến cơ sở phải đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo-tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW. Xác định rõ vị trí, vai trò công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng của Đảng. Thường xuyên chăm lo lợi ích cho nhân dân là một trong những nội dung chủ yếu trong lãnh đạo, chỉ đạo. Tăng cường công tác nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có chủ trương, biện pháp xử lý đúng đắn, kịp thời. Các cấp ủy đảng lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân phối hợp chặt chẽ trong giải quyết các công việc liên quan đến nhân dân và vận động nhân dân thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của mình.

- Hàng năm, xây dựng nội dung công tác dân vận vào kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chính quyền các cấp; thường xuyên kiểm tra, giám sát trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện công tác dân vận. Thực hiện tốt việc đôn đốc, sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng về công tác vận động quần chúng. Chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, thông tin kịp thời, đầy đủ về tình hình nhân dân và kết quả công tác dân vận. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân làm tốt. Đồng thời kiểm điểm, phê bình, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có vi phạm.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiếp tục quan tâm lãnh đạo thực hiện Nghị quyết số 25 - NQ/TW thông qua các cơ chế, chính sách, quy định nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị trong tình hình mới.

2. Quan tâm động viên, khen thưởng tương xứng cho các cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác dân vận, công tác vận động quần chúng.

3. Quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để củng cố tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận các cấp.

4. Có chế tài quy định cụ thể xử lý các hành vi lợi dụng dân chủ để gây rối, mất đoàn kết nội bộ nhân dân.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương (để báo cáo),
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Vũ Văn Sơn
Vũ Văn Sơn